

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/KDTM-ST

Ngày: 21 – 3 - 2022

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

- Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung Thành

Bà Nguyễn Thị Thu Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Kim Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 183/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐST-DS ngày 15/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2022/QĐST-DS ngày 07/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB); Địa chỉ trụ sở: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 8, Tòa nhà ACB, số 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Á Châu: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng Giám đốc – giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 20/01/2022.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Vũ Thị Anh Đ, chức vụ: Giám đốc Phòng Quản lý nợ – Giấy uỷ quyền số 70/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Huỳnh Nh, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ – Giấy uỷ quyền ngày 07/3/2022. Có mặt

- Bị đơn: Bà Tô Thị Tuyết Ch, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp LA, xã OLV, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 10 năm 2021 và lời khai của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Bà Ch có ký hợp đồng cấp tín dụng số LOX.CN.1513.060220 ngày 07/02/2020 và phụ lục hợp đồng số LOX.CN.1513.060220/PL-01 ngày 07/02/2020, Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số LOX.CN.2091.141.119 ngày 18/11/2019 để vay số tiền 1.500.000.000 đồng được giải ngân hai lần theo 02 khế ước số 316051049 ngày 19/08/2020 và khế ước số 316051049 ngày 19/08/2020. Mục đích vay là sản xuất kinh doanh – Bổ sung vốn lưu động – Bổ sung vốn kinh doanh buôn chuyên lúa gạo. Thời hạn cho vay là 09 tháng. Lãi suất: đối với khế ước nhận nợ số 316051049 ngày 19/08/2020 lãi suất trong hạn là 9,30%/năm, khế ước nhận nợ số 321864599 ngày 07/11/2020 lãi suất trong hạn là 9,20%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm.

Ngày 19/11/2019, bà Ch có đề nghị cấp thẻ tín dụng và ký Bản thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung với hạn mức thẻ là 20.000.000 đồng, hiệu lực thẻ đến tháng 11/2022. Lãi suất, phí: Lãi suất sẽ được điều chỉnh theo quy định của hợp đồng cấp tín dụng.

Khi vay bà Ch có thể chấp cho Ngân hàng 02 quyền sử dụng đất:

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số 795, 797, tờ bản đồ số 101, tọa lạc tại thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS09488 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp cho bà Tô Thị Tuyết Ch đứng tên ngày 11/10/2019 theo hợp đồng thế chấp số LOX.BĐCN.279.141119.

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số 146, tờ bản đồ số 102, tọa lạc tại thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS09805 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp cho bà Tô Thị Tuyết Ch đứng tên ngày 16/01/2020 theo hợp đồng thế chấp số LOX.BĐCN.205.060.220.

Đối với các phần đất thế chấp này thì tại thời điểm ngân hàng đi thẩm định toàn bộ diện tích đất thế chấp đang trồng lúa và do bà Ch trực tiếp canh tác, quản lý.

Khi đến hạn thanh toán dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, nhưng bà Ch vẫn không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng cấp tín dụng.

Ngân hàng yêu cầu bà Ch có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền: 1.682.134.415 đồng, trong đó tiền gốc: 1.510.159.600 đồng, tiền lãi trong hạn 49.060.000 đồng, lãi quá hạn 119.516.644 đồng, phạt chậm trả lãi 3.398.171 đồng tạm tính đến hết ngày 02/12/2021. Ngoài ra, kể từ ngày 03/12/2021, bà Ch còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng

và kế ước nhận nợ, Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng.

Nếu bà Ch không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của bà Ch được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ.

Về án phí và chi phí tố tụng: giải quyết theo quy định pháp luật

- Bị đơn bà Tô Thị Tuyết Ch không gửi tự khai trình bày ý kiến và vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Ch có nghĩa vụ trả cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/3/2022 là 1.758.949.506 đồng (một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi chín ngàn, năm trăm lẻ sáu đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 22/3/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp bà Ch thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Về chi phí thẩm định và án phí sơ thẩm: giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bà Tô Thị Tuyết Ch không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án là vi phạm điều 70 BLTTDS năm 2015.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Buộc bà Ch có nghĩa vụ trả cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/3/2022 là 1.758.949.506 đồng (một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi chín ngàn, năm trăm lẻ sáu đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 22/3/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ theo hợp đồng tín dụng. Trường hợp bà Ch thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Về chi phí thẩm định và án phí sơ thẩm: giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Ngân hàng TMCP Á Châu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Tô Thị Tuyết Ch cư trú tại huyện Châu Phú nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền

theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn bà Tô Thị Tuyết Ch đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Ch là phù hợp với qui định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] *Về quan hệ pháp luật*: Sau khi thụ lý vụ án, qua kiểm tra hồ sơ, xét thấy bà Tô Thị Tuyết Ch có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 52F8009369 ngày 16/12/2019 và mục đích vay là kinh doanh lúa gạo, có lợi nhuận. Do đó Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc tranh chấp kinh doanh thương mại và quan hệ pháp luật là hợp đồng tín dụng.

[2] *Về nội dung giải quyết vụ án*:

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Ngân hàng yêu cầu bà Tô Thị Tuyết Ch có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/3/2022 là 1.758.949.506 đồng (một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi chín ngàn, năm trăm lẻ sáu đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/3/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng trên.

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Ch để bà thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên cho đến nay dù bà có ký nhận trực tiếp các văn bản tố tụng nhưng bà vẫn vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như bà tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như: hợp đồng cấp tín dụng số LOX.CN.1513.060220 ngày 07/02/2020; thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số LOX.CN.2091.141119 ngày 18/11/2019; phụ lục hợp đồng số LOX.CN.1513.060220/PL-01 ngày 07/02/2020; Khế ước nhận nợ số 316051049 ngày 19/8/2020 và số 321864599 ngày 07/11/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 19/11/2019; bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định giữa bà Ch và ngân hàng TMCP Á Châu có xác lập giao dịch hợp đồng tín dụng và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng TMCP Á Châu. Theo đó, bà Ch ký tên vào các văn bản nêu trên với tư cách là bên được cấp tín dụng, bên sử dụng thẻ tín dụng. Việc giao dịch này hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với qui định pháp luật do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng.

[2.4] Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, cụ thể là bà Ch chỉ đóng lãi đến khoảng tháng 02/2021 thì ngưng không đóng lãi, trả vốn cho ngân hàng. Ngân hàng TMCP Á Châu gửi đến bà Ch Thông báo thu hồi nợ trước hạn ngày 05/7/2021, Thông báo chuyển nợ quá hạn ngày 21/6/2021 và Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ tín dụng ngày 05/7/2021.

Tuy nhiên, cho đến nay bà Ch vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các thông báo của ngân hàng.

[2.5] Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Tô Thị Tuyết Ch có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm tính đến ngày 21/3/2022 là: 1.758.949.506 đồng (một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi chín ngàn, năm trăm lẻ sáu đồng), trong đó vốn vay: 1.510.159.600 đồng (một tỷ, năm trăm mười triệu, một trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm đồng); lãi trong hạn: 49.060.000 đồng (bốn mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng); lãi phạt: 6.030.215 đồng (sáu triệu, không trăm ba mươi ngàn, hai trăm mười lăm đồng); lãi quá hạn: 193.699.691 đồng (một trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi chín ngàn, sáu trăm chín mươi một đồng).

[2.6] Đồng thời, bà Ch có nghĩa vụ tiếp tục trả cho ngân hàng TMCP Á Châu tiền lãi, phí phát sinh tính từ ngày 22/3/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng nêu trên với mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số LOX.CN.1513.060220 ngày 07/02/2020; thoả thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số LOX.CN.2091.141119 ngày 18/11/2019; phụ lục hợp đồng số LOX.CN.1513.060220/PL-01 ngày 07/02/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 19/11/2019; bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

[2.7] Về hợp đồng thế chấp: Qua thẩm định tại chỗ, trên quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp đang trồng lúa, không có vật kiến trúc nào khác trên đất. Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LOX.BĐCN.205.060220 ngày 07/02/2020 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LOX.BĐCN.279.141119 ngày 18/11/2019 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn Phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thế chấp trên phù hợp với quy định của pháp luật và nay yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với hợp đồng tín dụng được chấp nhận. Do đó, trong trường hợp bà Ch không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm đối với các hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

[2.8] Về chi phí thẩm định tại chỗ: bà Ch phải chịu 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) chi phí thẩm định tại chỗ, do ngân hàng đã tạm ứng do đó nay bà Ch có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) chi phí thẩm định tại chỗ.

[2.9] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận do đó bà Ch phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả tạm ứng án phí đã nộp cho ngân hàng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu.

Buộc bà Tô Thị Tuyết Ch có nghĩa vụ trả cho ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm tính đến ngày 21/3/2022 là: 1.758.949.506 đồng (một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi chín ngàn, năm trăm lẻ sáu đồng), trong đó vốn vay: 1.510.159.600 đồng (một tỷ, năm trăm mười triệu, một trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm đồng); lãi trong hạn: 49.060.000 đồng (bốn mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng); lãi phạt: 6.030.215 đồng (sáu triệu, không trăm ba mươi ngàn, hai trăm mười lăm đồng); lãi quá hạn: 193.699.691 đồng (một trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi chín ngàn, sáu trăm chín mươi một đồng).

Đồng thời, bà Tô Thị Tuyết Ch có nghĩa vụ tiếp tục trả cho ngân hàng TMCP Á Châu tiền lãi, phí phát sinh tính từ ngày 22/3/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng nêu trên với mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số LOX.CN.1513.060220 ngày 07/02/2020; thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số LOX.CN.2091.141119 ngày 18/11/2019; phụ lục hợp đồng số LOX.CN.1513.060220/PL-01 ngày 07/02/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 19/11/2019; bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

Trường hợp bà Tô Thị Tuyết Ch không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Á Châu có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LOX.BĐCN.205.060220 ngày 07/02/2020 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LOX.BĐCN.279.1411119 ngày 18/11/2019 để thu hồi nợ.

Về chi phí thẩm định tại chỗ: Bà Tô Thị Tuyết Ch có nghĩa vụ trả 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) chi phí thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bà Tô Thị Tuyết Ch phải chịu 64.768.500 đồng (sáu mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi tám ngàn, năm trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 29.705.000 đồng (hai mươi chín triệu, bảy trăm lẻ năm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003342 ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngân hàng TMCP Á Châu được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Tô Thị Tuyết Ch được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND.Châu Phú;
- Chi cục THADS Châu Phú;
- Văn phòng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cẩm Hương